

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về việc tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, cao đẳng  
với trình độ đại học của Trường Đại học Tây Nguyên**

Căn cứ Quyết định số 298/CP ngày 11/11/1977 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Điều lệ trường đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ – TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Theo đề nghị của trường phòng Đào tạo đại học,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, cao đẳng với trình độ đại học của Trường Đại học Tây Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế cho các Quyết định trước đây về việc quy định liên thông giữa trình độ trung cấp, cao đẳng với trình độ đại học của Trường Đại học Tây Nguyên.

**Điều 3.** Trường phòng Đào tạo đại học và Lãnh đạo các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**HIỆU TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTĐH.

## **QUY ĐỊNH**

### **Về việc tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, cao đẳng với trình độ đại học**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1301/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 05 tháng 7 năm 2018)*

#### **1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học hình thức chính quy và hình thức vừa làm vừa học của Trường Đại học Tây Nguyên.

#### **2. Điều kiện của người dự tuyển liên thông**

**2.1.** Người tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng có thể học tiếp các chương trình đào tạo trình độ đại học theo hướng chuyên môn phù hợp, hoặc theo hướng chuyên môn khác nếu đáp ứng được các điều kiện của chương trình đào tạo.

**2.2.** Người dự tuyển liên thông phải bảo đảm các điều kiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có một trong các văn bằng dưới đây:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, người đăng ký dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng khối ngành sức khỏe, trong đó người có bằng tốt nghiệp Y sĩ được đăng ký dự tuyển liên thông lên trình độ đại học ngành Y đa khoa; người có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng thuộc khối ngành sức khỏe được tuyển sinh đào tạo trình độ đại học ngành Điều dưỡng.

#### **3. Tuyển sinh liên thông**

##### **3.1. Tuyển sinh liên thông chính quy**

Thí sinh đăng ký tuyển sinh liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy được áp dụng các hình thức tuyển sinh sau:

a) Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia trong năm tuyển sinh theo tổ hợp các môn xét tuyển vào ngành đào tạo trong **phụ lục 1**.

b) Xét tuyển dựa vào hồ sơ thí sinh dự tuyển sinh gồm: Học bạ THPT, bằng THPT, bằng điểm, bằng trung cấp, cao đẳng chuyên nghiệp và chính sách ưu tiên trong tuyển sinh (theo khoản 1, khoản 4 và khoản 5, **Điều 7** của thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của quy chế tuyển sinh đại học chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào

tạo trong **phụ lục 3**). Lưu ý: người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

c) Riêng ngành Y khoa, có 2 hình thức:

**\* Liên thông từ trung cấp lên đại học:**

- Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia trong năm tuyển sinh theo tổ hợp các môn xét tuyển (B00: Toán; Hóa; Sinh) với tổng điểm 3 môn thi từ 15 điểm trở lên là được xét tuyển theo quy chế tuyển sinh và quy định của trường.

- Xét tuyển dựa vào hồ sơ thí sinh dự tuyển kết hợp kiểm tra chất lượng đầu vào như sau:

+ Xét tuyển dựa vào hồ sơ thí sinh dự tuyển gồm: Học bạ THPT, Bằng THPT, Bảng điểm trung cấp, Bằng trung cấp chuyên nghiệp.

+ Xét điểm tổ hợp môn Toán, Hóa, Sinh trong Học bạ THPT (Năm lớp 12):

+ Điểm trung bình môn (TBM) =  $TBM1 + TBM2 + TBM3$ .

+ TBM1; TBM2; TBM3: là điểm trung bình chung cả năm của 03 môn học tương ứng (Toán, Hóa, Sinh) trong học bạ THPT.

+ Kiểm tra chất lượng đầu vào gồm có 3 môn: môn Toán, môn Sinh lý - Giải phẫu và môn Chuyên môn; điểm kiểm tra mỗi môn phải đạt từ 5 (năm) trở lên mới đủ điều kiện xét tuyển.

**Điểm trúng tuyển** = (Điểm kiểm tra chất lượng đầu vào + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm kết quả học tập trung cấp + Điểm TBM), lấy từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu.

**\* Liên thông từ cao đẳng lên đại học:** Nhà trường tổ chức tuyển sinh bằng phương thức ra đề thi tự luận và tổ chức thi tuyển sinh; thời gian thi mỗi môn từ 120 đến 180 phút, gồm 3 môn: Môn cơ bản, môn cơ sở ngành và môn chuyên ngành. Điểm thi mỗi môn phải đạt từ 5 (năm) trở lên mới đủ điều kiện xét tuyển. Thí sinh dự thi phải có chứng chỉ hành nghề phù hợp. Danh sách thí sinh trúng tuyển xét theo tổng điểm thi (bao gồm điểm thi và điểm ưu tiên) lấy từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu theo quy chế tuyển sinh hiện hành.

### **3.2. Tuyển sinh liên thông hệ vừa làm vừa học**

Đối với người có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng đăng ký dự tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học, hình thức đào tạo vừa làm vừa học thì áp dụng hình thức xét tuyển dựa vào hồ sơ bao gồm: Học bạ THPT, bằng THPT, bảng điểm, bằng trung cấp, cao đẳng chuyên nghiệp.

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Các phó HT;
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTDH.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**TS. Nguyễn Thanh Trúc**

## PHỤ LỤC 1

**Danh mục ngành tuyển sinh và tổ hợp xét tuyển sử dụng kết quả thi THPT quốc gia để xét tuyển vào học liên thông chính quy từ trung cấp, cao đẳng lên đại học**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1301/QĐ-DHTN-DTĐH ngày 05 tháng 7 năm 2018)

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp	Môn xét tuyển	Ghi chú
1	Chăn nuôi	7620105	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học	
			D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
2	Thú y	7640101	A02	Toán, Vật lí, Sinh học	
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học	
			D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
3	Quản lý Tài nguyên rừng	7620211	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học	
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học	
			D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
4	Quản lý Đất đai	7850103	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học	
5	Khoa học Cây trồng	7620110	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học	
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học	
			D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
6	Lâm sinh	7620205	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	
			A02	Toán, Vật lí, Sinh học	
			B00	Toán, Hóa học, Sinh học	
			D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
7	Quản trị kinh doanh	7340101	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
8	Tài chính – Ngân hàng	7340201	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
9	Kế toán	7340301	A00	Toán, Vật lí, Hóa học	
			A01	Toán, Vật lí, Tiếng Anh	
			D01	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
10	Y khoa	7720101	B00	Toán, Hóa, Sinh	Môn chính: Sinh học
11	Điều dưỡng	7720301	B00	Toán, Hóa, Sinh	Liên thông từ cao đẳng

## PHỤ LỤC 2

### Danh mục điểm ưu tiên áp dụng trong tuyển sinh liên thông từ trung cấp lên đại học theo hình thức xét tuyển

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1301/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 05 tháng 7 năm 2018)

TT	Danh mục ưu tiên	Điểm ưu tiên	Ghi chú
1	Kết quả học tập trung cấp, cao đẳng	Xuất sắc	10
		Giỏi	9
		Khá	8
		TB Khá, TB	6
2	Đối tượng ưu tiên	Người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú tại KV1 $\geq$ 18 tháng	2
		Con liệt sĩ; Con thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên	2
		Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại KV1 hoặc 18 tháng trở lên tại các KV khác	2
		Người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú tại KV1 $<$ 18 tháng hoặc có hộ khẩu tại khu vực khác	1
		Thời gian làm việc đúng chuyên ngành $\geq$ 36 tháng	1
3	Khu vực (Tính theo nơi làm việc nếu thời gian làm việc $\geq$ 24 tháng hoặc tính theo nơi học THPT, THCN. Tính theo ưu tiên cao nhất)	1	0.75
		2NT	0.5
		2	0.25

## PHỤ LỤC 3

### Chính sách ưu tiên áp dụng trong tuyển sinh liên thông năm 2018

(Trích trong điều 7 Quy chế tuyển sinh đại học năm 2018, đã sửa đổi bổ sung)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1301/QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 05 tháng 7 năm 2018)

#### Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng.

a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại Khu vực 1 quy định tại điểm c khoản 4 Điều 7 của Quy chế này;

- Đối tượng 02: Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen;

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;

- Đối tượng 04:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

- Đối tượng 07:

+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

#### 4. Chính sách ưu tiên theo khu vực

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học THPT (hoặc trong thời gian học trung cấp) có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường thuộc các khu vực có mức ưu tiên khác nhau hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm tuyển sinh.

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Học sinh các trường, lớp dự bị ĐH;

- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc UBND cấp tỉnh;

- Học sinh có hộ khẩu thường trú (trong thời gian học THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135; các thôn, xã khó khăn, đặc biệt khó khăn tại các địa bàn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện nói trên.

- Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

c) Các khu vực tuyển sinh được phân chia như sau:

- Khu vực 1 (KV1) gồm: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành tương ứng với thời gian học THPT hoặc trung cấp của thí sinh; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Khu vực 2 - nông thôn (KV2-NT) gồm: Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;

- Khu vực 2 (KV2) gồm: Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc trung ương (trừ các xã thuộc KV1);

- Khu vực 3 (KV3) gồm: Các quận nội thành của thành phố trực thuộc trung ương. Thí sinh thuộc KV3 không thuộc diện hưởng ưu tiên khu vực.

#### 5. Khung điểm ưu tiên theo đối tượng và khu vực

Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng kế tiếp là 1,0 (một điểm), giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 (một phần tư điểm) tương ứng với tổng điểm 3 bài thi/môn thi (trong tổ hợp môn xét tuyển) không nhân hệ số theo thang điểm 10.